

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2022/HSST

Ngày: 29-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Quang Chung

2. Bà Trần Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hồng S, sinh năm 1995; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; nơi cư trú tại: Số nhà 55 đường Đ, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Trần Văn C, sinh năm 1968 và bà: Trần Thị Thanh T, sinh năm 1968; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21-12-2021 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Chị Phạm Thị Thùy L, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

2. Anh Vũ Đại P, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 20-12-2021, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N phát hiện Nguyễn Xuân H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 18A-259.08 chở Trần Hồng S dừng xe trước cửa nhà số 166 H, phường V, thành phố N, S xuống xe đứng một mình trên vỉa hè cạnh ô tô có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. S đã lấy 02 vỏ bao thuốc lá Thăng Long từ trong túi áo khoác bên trái và bên phải S đang mặc thả xuống đất cạnh chỗ S đứng. Tổ công tác đã thu giữ 02 vỏ bao thuốc lá Thăng Long trên và mở kiểm tra một vỏ bao thuốc lá Thăng Long trong có 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 4x7cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (S khai đó là ma túy loại Ketamine) niêm phong ký hiệu M1. Tiếp tục mở kiểm tra vỏ bao thuốc lá Thăng Long còn lại trong có 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 4x7cm bên trong có 10 viên nén màu xanh trên mỗi viên đều có hình “ I ” và 03 túi nilong màu trắng đều có kích thước khoảng 3x3cm bên trong mỗi túi đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (S khai đó là 10 viên ma túy tổng hợp và 3 chỉ Ketamine) niêm phong ký hiệu M2. Kiểm tra S, H và ô tô biển kiểm soát 18A-25908 không thu giữ gì. Tổ công tác tạm giữ của S 01 điện thoại di động màu trắng vàng đã cũ, mặt sau có chữ Samsung mặt trước bị vỡ nứt; Tạm giữ của H 01 ô tô biển kiểm soát 18A-25908 đã cũ và 01 điện thoại di động màu đen đã cũ mặt sau có chữ Samsung, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S.

Bản kết luận giám định số 48/GĐKTHS ngày 24-12-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận:

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 4x7cm đựng trong một vỏ bao thuốc lá Thăng Long trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu: 2,543 (Hai phẩy năm trăm bốn mươi ba) gam.

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 03 túi nilong màu trắng đều có kích thước khoảng 3x3cm (tất cả được đựng trong một vỏ bao thuốc lá Thăng Long) trong phong bì thư niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Tổng khối lượng mẫu: 2,796 (Hai phẩy bảy trăm chín mươi sáu) gam .

- Mẫu gồm 10 viên nén màu xanh trên mỗi viên đều có hình “ I ” trong 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 4x7cm đựng trong một vỏ bao thuốc lá Thăng Long trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy MDMA. Tổng khối lượng mẫu: 4,404 (Bốn phẩy bốn trăm linh bốn) gam.

Tại cơ quan điều tra, Trần Hồng S khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 20-12-2021 S đang ở nhà thì có một người bạn (không rõ lai lịch) gọi điện hỏi mua 03 chỉ Ketamine với giá 6.000.000đ, 10 viên ma túy tổng hợp với giá 2.500.000đ và hẹn S đến trước cửa khách sạn Lake Side số 168 Hùng Vương, phường Vị Xuyên, thành phố N để giao dịch. S đồng ý, sau đó gọi điện thuê H (làm nghề lái xe taxi S mới quen đến đón). Một lúc sau H đi ô tô biển kiểm soát 18-259.08 đến, S ảo H chở đến thôn Lộng Đồng, xã Lộc An, thành phố N để đưa chìa khóa cho một người bạn tên Thủy. Sau đó S bảo H chở đến đường Phù Long, thành phố N. Khi

đến nơi S bảo H dừng xe đợi còn S xuống xe và đi đến nhà T (không rõ lai lịch) ở đường P, thành phố N để mua ma túy thì T không có nhà. S lên xe bảo H chờ ra đường Trần Hưng Đạo kéo dài, đến nơi S thấy T đang đứng một mình ở đầu ngõ gần quán ốc, S xuống xe và đi bộ một mình đến gặp T. hỏi mua 6 chỉ Keramine với giá 5.000.000đ và 10 viên ma túy tổng hợp với giá 2.500.000đ. S bảo T chưa có tiền và cho S nợ, bán xong số ma túy trên thì S sẽ trả 7.500.000đ, T đồng ý. T đưa cho S 02 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có ma túy, S mở một vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 4x7cm có chứa Ketamine rồi S cất vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc. S tiếp tục mở vỏ bao thuốc lá Thăng Long còn lại bên trong có 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 4x7cm có 10 viên ma túy tổng hợp màu xanh và 03 túi nilong màu trắng đều có kích thước khoảng 3x3cm đều chứa Ketamine rồi cất vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc. Sau đó S lên xe ô tô H chờ đi, khi đến trước cửa số nhà 166 Hùng Vương, phường Vị Xuyên, thành phố N (gần khách sạn Lake Side) H dừng xe đợi, còn S xuống xe và đứng một mình trên vỉa hè cạnh xe ô tô biển kiểm soát 18A-259.08 trước cửa số nhà 166 Hùng Vương với mục đích bán 10 viên ma túy tổng hợp với giá 2.500.000đ và 3 chỉ Ketamine với giá 6.000.000đ cho người mà lúc trước đã gọi S hỏi mua ma túy, còn 3 chỉ Ketamine còn lại khi có ai hỏi mua thì S sẽ bán với giá 3.500.000đ thì ngay lúc đó S bị bắt quả tang. H khai bản thân làm nghề lái xe taxi mới quen biết S khoảng hơn một tháng nay, thỉnh thoảng S đi xe taxi của H. H khai không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của S.

Đối tượng đã bán ma túy và đối tượng hỏi mua ma túy của Trần Hồng S do chưa đủ căn cứ kết luận, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với Nguyễn Xuân H do không liên quan đến hành vi phạm tội của S nên không xử lý, tài sản tạm giữ của H cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại cho Hiền.

Bản cáo trạng số 76/CT-VKSTPNĐ ngày 10-3-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Trần Hồng S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hồng S khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đánh giá mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Trần Hồng S có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó Kiểm sát viên đã giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Hồng S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Trần Hồng S từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ; tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo.

Bị cáo Trần Hồng S không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Hồng S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Hồng S tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 20-12-2021, tại khu vực trước cửa số nhà 166 Hùng Vương, phường Vị Xuyên, thành phố N Trần Hồng S đã có hành vi tàng trữ ma túy để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Trần Hồng S là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội; Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ mục đích để để bán kiếm lời là 5,339 gam Ketamine và 4,404 gam MDMA (tổng tỷ lệ quy đổi bằng 114,775%) nên bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Trần Hồng S đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hồng S là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải

nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cho bị cáo theo đề xuất của Kiểm sát viên là tương đối phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua bán ma túy với mục đích kiếm lời bất chính. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung quỹ nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động màu trắng vàng đã cũ, mặt sau có chữ Samsung mặt trước bị vỡ nứt thu giữ của bị cáo xét thấy bị cáo đã sử dụng làm công cụ phương tiện phạm tội nên sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Hồng S bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hồng S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Trần Hồng S từ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21-12-2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Trần Hồng S 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 48/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng vàng đã cũ, mặt sau có chữ Samsung mặt trước bị vỡ nứt (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N).

4. Án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Hồng S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Hồng S có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh